

3. Căn cứ quy hoạch phát triển các khu công nghiệp, khu kinh tế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Ủy ban nhân dân tỉnh lập quy hoạch và bố trí quỹ đất để phát triển nhà ở, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng cho người lao động làm việc trong các khu công nghiệp, khu kinh tế.

4. Hàng năm Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn ngân sách địa phương để duy tu, sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới các công trình hạ tầng thiết yếu ngoài hàng rào khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp.

Điều 13. Ưu đãi cho khu công nghiệp, cụm công nghiệp

1. Đối với những dự án đầu tư kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp

a) Căn cứ vào quy hoạch chi tiết đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Ủy ban nhân dân tỉnh không tính tiền thuê đất đối với diện tích đất dùng cho các công trình công cộng trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp (đường giao thông, đường điện, cây xanh, dự án sử dụng đất xây dựng nhà chung cư cho công nhân,...);

b) Ưu đãi tiền thuê đất, thuế thu nhập doanh nghiệp: Dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp là dự án thuộc ngành nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư; đối với cụm công nghiệp là dự án thuộc ngành nghề ưu đãi đầu tư. Tùy theo địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định tại Phụ lục III, được miễn, giảm tiền thuê đất; miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, hưởng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Phụ lục IV, V ban hành kèm theo quy định này.

2. Đối với nhà đầu tư thứ cấp trong khu công nghiệp

Các khu công nghiệp là địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn. Dự án đầu tư vào các khu công nghiệp, tùy theo ngành nghề đầu tư được miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, hưởng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo quy định này.

Điều 14. Ưu đãi đối với nhà đầu tư trong khu kinh tế

Khu kinh tế là địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Dự án đầu tư vào khu kinh tế, tùy theo ngành nghề đầu tư, được miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất; miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, hưởng mức thuế suất ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Phụ lục IV, V ban hành kèm theo quy định này.

Điều 15. Ưu đãi khác

Ngoài các ưu đãi quy định tại Điều 13, 14 bản quy định này; nhà đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp; nhà đầu tư thứ cấp trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp; nhà đầu tư vào khu kinh tế còn được hưởng các ưu đãi về thuế giá trị gia tăng, tiêu thụ đặc biệt, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu theo quy định của pháp luật.

Chương IV

CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH VÀ ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ

CHO CÁC DỰ ÁN ĐẶC BIỆT KÊU GỌI ĐẦU TƯ CỦA TỈNH

Điều 16. Đối tượng được áp dụng ưu đãi

1. Dự án ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất theo quy định tại Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN ngày 15 tháng 11 năm 2011 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về điều kiện xác định tiêu chí dự án ứng dụng công nghệ cao, dự án sản xuất sản phẩm công nghệ cao và thẩm định hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao, doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao, doanh nghiệp công nghệ cao; doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học công nghệ theo Thông tư số 17/2012/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 10 tháng 9 năm 2012 của liên Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ về việc sửa đổi bổ sung Thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 18 tháng 6 năm 2008 của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

2. Các dự án đầu tư thuộc danh mục ngành nghề đặc biệt khuyến khích, kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt cho từng giai đoạn.

3. Dự án có quy mô vốn đầu tư từ 2.000 tỷ đồng trở lên, đóng góp cho ngân sách tỉnh hàng năm từ 50 tỷ đồng trở lên (trong 03 năm liên tục) và giải quyết trên 500 lao động, kết hợp với đào tạo nghề cho lao động bậc 3/7 trở lên.

Điều 17. Hình thức áp dụng ưu đãi

Các dự án đầu tư đáp ứng được một trong các tiêu chí quy định tại Điều 16 của bản quy định này, đồng thời nhà đầu tư có cam kết thực hiện đúng các tiêu chí khi thực hiện thủ tục quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; sẽ được áp dụng các chính sách ưu đãi cụ thể như sau:

1. Về hỗ trợ đầu tư hạ tầng: Khi nhà đầu tư khởi công xây dựng các hạng mục trong khu đất thực hiện dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển từ ngân sách để đầu tư kết cấu hạ tầng thiết yếu như: Hệ thống điện, hệ thống thông tin liên lạc, hệ thống cấp nước, đường giao thông đến bên ngoài hàng rào khu đất thực hiện dự án.

2. Về hỗ trợ mở rộng thị trường đầu tư: Tùy từng dự án cụ thể, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ xem xét hỗ trợ chi phí tham gia các gian hàng trưng bày tại các hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước (khi tỉnh Bình Phước có đăng ký tham gia) mức hỗ trợ từ 50% đến 100% kinh phí, nhưng mức hỗ trợ tối đa không quá 200 triệu đồng/lần đối với doanh nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm tại nước ngoài và không quá 20 triệu đồng/lần đối với doanh nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm trong nước.

Chương V

CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH VÀ ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ

CHO LĨNH VỰC XÃ HỘI HÓA

Điều 18. Lĩnh vực xã hội hóa